

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI 9497 GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI 9497 GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI 9497 GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI.9497.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109399960

3. Ngày thành lập: 30/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27/72 phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế công trình xây dựng giao thông; - Thiết kế công trình thủy lợi; - Thiết kế công trình: hạ tầng kỹ thuật đô thị; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế kết cấu công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị; - Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa hình công trình; - Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; - Lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình; - Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình; - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình;	7110(Chính)
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép;	4662
7.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Khoan thăm dò địa chất, địa vật lý;	4312
8.	Phá dỡ	4311
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ dịch vụ vận tải hàng không)	5229
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội, ngoại thất;	7410
13.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
19.	Quảng cáo	7310
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định;	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Đại lý du lịch	7911
24.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Bán buôn đồ uống	4633
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	3100

33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
38.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: - Sản xuất đồ gốm sứ;	2391
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
41.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đấu giá)	4512
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản;	6810
46.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
47.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: - Xây dựng các công trình trên sông, đập và đê, cửa cống; - Hoạt động nạo vét đường thủy;	4291
48.	Xây dựng công trình khai khoáng Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp;	4292
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời;	4299
50.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất phim video; - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình;	5911
51.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
52.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399

53.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 21.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HÙNG NAM	Số 27, Ngõ 72 phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	630.000	6.300.000.000	30,000	026079003046	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	630.000	6.300.000.000	30,000		
2	NGUYỄN TRIỀU DƯƠNG	Thôn Chu Xá, Xã Kiều Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	40,000	012007986	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	40,000		

3	NGUYỄN THẾ HOAN	Tổ dân phố Nhật Tảo 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	630.000	6.300.000.000	30,000	001079010208
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	630.000	6.300.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ HOAN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 20/02/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001079010208

Ngày cấp: 12/11/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Nhật Tảo 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Nhật Tảo 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội